TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 62/2020/HSST
Ngày: 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/HSST, ngày 26/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Thanh T, sinh năm 1998; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Tổ dân phố 03, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Thanh V, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/9/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

- Người bị hại: Bà Trần Thị Phương D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Ông Ngô Tùng L, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Đl, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

4. Ông Đồng Hoài M, sinh năm 1951; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Q, huyện C, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

5. Ông Nguyễn T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố 04, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồ Thanh T có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Vào khoảng 12h00 ngày 31/8/2020, Hồ Thanh T điều khiển xe gắn máy màu xanh, không có biển kiểm soát (xe mượn của Ngô Tùng L, sinh năm 1994, trú tại thôn Đức Vinh, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil) đến khu vực Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Trần Thị Phương D (sinh năm 1990) thì phát hiện nhà chị D không có ai ở nhà nên Hồ Thanh T nảy sinh ý định đột nhập để trộm cắp tài sản. Hồ Thanh T điều khiển xe vào trong sân, đi bộ vòng ra phía sau nhà chị D rồi trèo qua vị trí tiếp giáp giữa tường nhà tắm và mái nhà để vào bên trong nhà. Hồ Thanh T đi vào phòng ngủ của chị D thì thấy có 01 tủ bằng nhựa màu trắng hồng, Hồ Thanh T mở tủ ra lấy 01 sợi dây chuyền và 01 mặt dây chuyền bằng vàng; 02 lắc tay, 01 dây chuyền bằng bạc bỏ vào túi quần rồi mở cửa bên hông nhà chị D ra ngoài. Sau đó, Hồ Thanh T điều khiển xe máy đến tiệm vàng Kim Oanh bán sợi dây chuyền và mặt dây chuyền bằng vàng đã trộm được với giá 4.400.000 đồng, rồi Tài tiếp tục đến tiệm cầm đồ Kim Oanh bán 01 dây chuyền và 02 lắc tay bằng bạc được 200.000 đồng. Sau đó Hồ Thanh T đến tiệm bán xe máy cũ của anh Nguyễn Thanh L (sinh năm 1982) tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đắk Mil mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Losohaka, màu nâu biển kiểm soát 49T-2942 với số tiền 4.200.000đồng, số tiền trộm cắp còn lại Tài đã tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 14h15 ngày 01/9/2020, Hồ Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49T5-2942 đến khu vực xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực thôn Vinh Đức, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, Tài phát hiện nhà anh Nguyễn Quốc V (sinh năm 1990) không khoá cửa, không có người trông coi. Hồ Thanh T xuống xe đi bộ vào nhà anh Vỹ lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen mang ra ngoài rồi điều khiển xe mô tô về khu vực TDP 6, thị trấn Đắk Mil thì bị lực lượng công an huyện Đắk Mil phát hiện mời về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Hồ Thanh T đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 220.000đồng có được từ việc bán tài sản trộm cắp.

Tại kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil, kết luận:

- 1,63 chỉ vàng (loại vàng Sài Gòn) đã gia công trang sức có giá trị 4.930.800 đồng; 04 chỉ bạc đã gia công trang sức có giá trị 230.000 đồng.

- Máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen Intel core tm 2 duo CPU T9550@ 2.66Ghz, Ram 2Gb có giá trị là 1.550.000 đồng;

Tại Bản cáo trạng số 61/CTr–VKS, ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Hồ Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thanh T mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02/9/2020.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Chấp nhận bị cáo Hồ Thanh T đồng ý bồi thường cho chị Trần Thị Phương D số tiền 5.650.000 đồng (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

- *Vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen loại Intel Core Tm 2 duo CPU T9550@ 2.66Ghz, Ram 2Gb cho anh Nguyễn Quốc V là chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 220.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Losohaka, màu nâu biển kiểm soát 49T-2942; 01 đăng ký xe mô tô số 0084016 mang tên Đồng Hoài M là tài sản bị cáo phạm tội mà có. Truy thu bị cáo số tiền 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng) bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 sợi dây chuyền kèm 01 mặt dây chuyền bằng vàng, 02 lắc tay, 01 dây chuyền bằng bạc, sau khi mua của Hồ Thanh T, ông Nguyễn T và anh Nguyễn Anh T đã nung chảy và chế tác thành đồ trang sức bán ra thị trường nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, hai hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:***

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 12h00’ ngày 31/8/2020, tại Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi và quản lý tài sản, Hồ Thanh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị Phương D 01 sợi dây chuyền, 01 mặt dây chuyền bằng vàng; 02 lắc tay, 01 dây chuyền bằng bạc. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.160.800 đồng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Hồ Thanh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] ***Đánh giá tính chất vụ án:***

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác và làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài phục vụ cho lợi ích các nhân của bản thân nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị Phương D 01 sợi dây chuyền, 01 mặt dây chuyền bằng vàng; 02 lắc tay, 01 dây chuyền bằng bạc có giá trị là 5.160.800 đồng.

Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để đảm bảo được mục đích của hình phạt theo pháp luật, đồng thời đây còn là bài học cho những ai có ý định trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác.

[4] ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

- Về nhân thân bị cáo: Ngày 09/02/2012, bị đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 85/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil vì có hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản. Ngày 25/01/2014 chấp hành xong quyết định đưa vào trường giáo dưỡng trở về địa phương sinh sống. Ngày 23/12/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 24/5/2015 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống (căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự bị can được coi là không có án tích). Ngày 30/6/2017, bị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 21/10/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (bị can đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích).

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo Hồ Thanh T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội.

[5] ***Về trách nhiệm dân sự:***

- Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thanh T đồng ý bồi thường cho chị Trần Thị Phương D số tiền 5.650.000 đồng, nhận thấy sự đồng ý bồi thường giữa bị cáo với người bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

[6] ***Về xử lý vật chứng:***

- Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen loại Intel Core Tm 2 duo CPU T9550@ 2.66Ghz, Ram 2Gb cho anh Nguyễn Quốc V là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 220.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Losohaka, màu nâu biển kiểm soát 49T-2942; 01 đăng ký xe mô tô số 0084016 mang tên Đồng Hoài M là tài sản bị cáo phạm tội mà có, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận. Truy thu bị cáo số tiền 180.000 đồng bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 sợi dây chuyền kèm 01 mặt dây chuyền bằng vàng, 02 lắc tay, 01 dây chuyền bằng bạc, sau khi mua của Hồ Thanh T, ông Nguyễn T và anh Nguyễn Anh T đã nung chảy và chế tác thành đồ trang sức bán ra thị trường nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

[7] ***Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:***

Đối với hành vi trộm cắp chiếc máy tính xách tay ngày 01/09/2020 tại xã Đức Minh, huyện Đắk Mil của Hồ Thanh T. Tuy nhiên theo kết luận định giá tài sản giá trị của chiếc máy tính xách tay là 1.550.000 đồng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy công an huyện Đắk Mil đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hồ Thanh T theo quy định của pháp luật.

Đối với Ngô Tùng L do không biết bị can sử dụng xe gắn máy màu xanh, không có biển kiểm soát để dùng vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý.

Đối với ông Nguyễn T và anh Nguyễn Anh T là những người mua lại trang sức vàng, bạc mà bị can trộm cắp, do không biết đây là tài sản trộm cắp nên không đề cập xử lý.

[8] ***Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thanh T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận bị cáo Hồ Thanh T đồng ý bồi thường cho chị Trần Thị Phương D số tiền 5.650.000 đồng (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen loại Intel Core Tm 2 duo CPU T9550@ 2.66Ghz, Ram 2Gb cho anh Nguyễn Quốc V là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 220.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Losohaka, màu nâu biển kiểm soát 49T-2942; 01 đăng ký xe mô tô số 0084016 mang tên Đồng Hoài M là tài sản bị cáo phạm tội mà có. Truy thu bị cáo số tiền 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng) bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil; Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 29/10/2020).

- Đối với 01 sợi dây chuyền kèm 01 mặt dây chuyền bằng vàng, 02 lắc tay, 01 dây chuyền bằng bạc, sau khi mua của Hồ Thanh T, ông Nguyễn T và anh Nguyễn Anh T đã nung chảy và chế tác thành đồ trang sức bán ra thị trường nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hồ Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKS ND huyện Đắk Mil;*
- *Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;*
- *Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Chi cục THA DS huyện ĐắkMil;*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
PHIÊN TÒA
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Trần Đình Minh

- Lưu HS.